TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐĂK LĂK** Bản án số:164/2023/HS-ST Ngày: 21 - 06 - 2023	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐĂK LĂK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ;

Các Hội thẩm nhân dân:1.Ông Nguyễn Hưng
2.Bà Nguyễn Thị Tạc (Giáo viên nghỉ hưu)

- Thư ký phiên tòa:Ông Nguyễn Thanh Tuấn- Thư ký tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột: Ông Trần Tố Lâm- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 05 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/QĐ-HSST ngày 23/5/2023; quyết định hoãn phiên tòa số 30/QĐ-HSST ngày 06/6/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/QĐ-HSST ngày 13/6/2023 đối với các bị cáo:

1.Nguyễn Văn V; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26 tháng 12 năm 1976, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 114/1 P, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Tên chúa giáo; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn H (là Liệt sĩ); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm: 1946; Gia đình bị cáo có 04 anh, em ruột; bị cáo là con thứ hai; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thuý L, sinh năm: 1984; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm: 2005, con nhỏ sinh năm: 2013; Tiền án: Không;Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01 tháng 12 năm 2022 cho đến nay.

2. Nguyễn Tuấn K; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 18 tháng 12 năm 2005, tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay:114/1 P, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Tên chúa giáo; Nghề nghiệp: Học sinh; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn:

10/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn V, sinh năm:1976; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thuý L, sinh năm: 1984; Gia đình bị cáo có 02 anh, em ruột; bị cáo là con đầu; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không;Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27 tháng 3 năm 2023, cho đến nay

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

-Người giám hộ cho bị cáo Nguyễn Tuấn K là: Bà Nguyễn Thị Thúy L-Sinh năm: 1984 (Có mặt);

Địa chỉ: 114/1 P, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

-Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thu T– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- **Bị hại**: Anh Trần Lý B- Sinh năm: 1993 (Có mặt)

Địa chỉ:114/1A P, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Võ Đình D- Văn Phòng Luật sư Đình Duy(Có mặt).

Địa chỉ: 207 N, phường T,thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Mai T; sinh năm 1991(Có mặt)

Địa chỉ: 114/1A P, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

2. Anh Lê Gia H; sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: phường K,thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3.Chị Hoàng Bích Châu G; sinh năm: 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

4.Bà Nguyễn Thị Bích L; sinh năm: 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 112 P, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk(Vắng mặt).

5.Chị Nguyễn Thị Phương T; sinh năm: 2003 (Có mặt)

Địa chỉ: L gia 9, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn V trú tại 114/1 Phan H Chú, phường K, thành phố Buôn Ma Thuột và anh Trần Lý B (sinh năm 1990; trú tại: Thôn 11, xã EaTiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk) là hàng xóm của nhau (anh B thuê trọ sát kề nhà V), do anh B người trong gia đình thường treo giẻ lau nhà bẩn lên cây cảnh của nhà V để trước nhà, đã được V đã nhắc nhở nhiều lần và có lần nhà V hát Karaoke vào đêm muộn anh B sang nhắc

nhở, nên xảy ra mâu thuẫn. Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 29/6/2022, Nguyễn Văn V điều khiển xe ô tô về đến nhà, thì thấy trên chậu cây cảnh ở vỉa hè trước nhà V có treo giẻ lau nhà và thấy anh Trần Lý B, đang ngồi trên xe máy, cho rằng người trong gia đình anh B treo giẻ lau nhà trên chậu cây cảnh nên V xuống xe đi lại nói với anh B: "Nhà tao không phải là bãi rác'', do bực tức vì anh B thường xuyên treo giẻ lên cây trước nhà mình, nên V lao vào dùng tay đánh anh B. Anh B né tránh và nói: "Tôi làm gì mà ông đánh tôi?'', V không nói gì mà tiếp tục dùng tay chân đánh anh B (nhưng chưa gây thương tích gì), anh B dùng tay chân đánh lại V trúng vào vùng đuôi mày trái, làm chảy máu. Lúc này, Nguyễn Tuấn K đang ở trong nhà thấy xe ô tô của V dừng trước cổng nên đi ra với mục đích mở cổng cho V (K là con ruột của V). K đi ra thấy V và anh B đang đánh nhau liền chạy lại dùng tay đẩy anh B ra. Tuy nhiên, V và anh B vẫn tiếp tục xông vào đánh nhau và đánh trúng vào người của K. Bực tức vì thấy anh B đánh cha mình và đánh trúng mình (K thấy trên mặt V có máu), nên K dùng tay chân đánh anh B. K và V đánh anh B từ khu vực trước nhà anh B thuê ra đến ngoài đường phía trước nhà bà Nguyễn Thị Bích L (sinh năm 1976; trú tại: 112 Phan H Chú, phường K, thành phố Buôn Ma Thuột), thì K có nhặt dưới đường 01 (một) mảnh gạch men (không rõ kích thước) cầm trên tay định dùng để đánh anh B, nhưng được anh Lê Gia H (sinh năm 2003; trú tại: 147 L gia 5, tổ dân phố 11, phường K, thành phố Buôn Ma Thuột), giữ lại nên K vứt mảnh gạch men xuống đường. Do anh H cùng người dân gần đó can ngăn nên anh B bỏ chạy thoát ra khu vực ngã ba đường Phan H Chú giao với hẻm 114 Phan H Chú, phường K. Thấy anh B bỏ chạy, K cũng chạy bộ đuổi theo. Còn V, do bị chảy máu ở vùng đuôi mày trái nên đứng lại để lau vết thương. Sau khi thấy K chạy đuổi theo anh B thì V cũng đi bộ ra theo. Thấy vậy, anh H cũng chạy theo V nhằm mục đích can ngăn. Trong lúc chạy đuổi theo anh B, K nhặt 01 (một) cục đá dưới đường (không rõ hình dạng, kích thước) ném về phía anh B nhưng không trúng. Thấy anh B bỏ chạy về hướng Đài phát thanh tỉnh, nên K không đuổi theo mà quay về lại khu vực ngã ba đứng nói cHện với người dân gần đó (không rõ là ai), V và anh H cũng quay về. V đi về trước nhà anh B và đứngnói cHện với vợ của anh B là chị Nguyễn Thị Mai T (sinh năm: 1991) về việc gia đình anh B để giẻ lau nhà bẩn trên chậu cây cảnh trước nhà V. Trong lúc đứng nói chuyện ở khu vực ngã ba đường Phan H Chú giao với đường hẻm 114 Phan Huy Chú, phía trước quán cà phê ILY, địa chỉ: 114 P, phường K, thành phố Buôn Ma Thuột, K thấy anh B đi về lại, nên K đi lại gần hỏi anh B: "Tại sao đánh ba tôi?", anh B trả lời: "Ba mày đánh tao trước, về xem lại ba mày", rồi anh B dùng chân đạp trúng vào người K, nên K đánh trả lại anh B. Lúc này, V đang nói chuyện với chị T thấy ồn ào nên chạy ra khu vực ngã ba cùng với K dùng tay chân đánh anh B. Trong lúc đánh nhau, anh B đi lùi và bị vướng vào chiếc xe máy của người dân để dưới lòng đường nên bị té ngã xuống nền đường theo tư thế nghiêng người qua bên phải (nền đường có nhiều ổ gà và gạch đá lổm chổm), đồng thời K cũng té ngã theo đè lên người anh B và tiếp tục dùng tay đánh anh B. Được anh H, chị T và người dân gần đó can ngăn nên V và K dừng lại không đánh anh B nữa. Sau đó anh B được đưa đi cấp cứu; V cũng được gia đình chở đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vùng

Tây nguyên. Đến ngày 08/7/2022, anh B và V trình báo sự việc đến Cơ quan Công an yêu cầu giải quyết.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 661/Tgt- TTPY, ngày 22/7/2022, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận thương tích của anh Trần Lý B:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương để lại sẹo nằm dọc vùng chẩm phải, cách tai phải 2cm, bờ nham nhở không dính da xung quanh sẹo, kích thước (2 x 0,1)cm.

+ Xây xát để lại sẹo gối trái, kích thước (2,5 x 1)cm.

+ Gãy xương cung tiếp gò má phải.

+ Chấn thương phần mềm, gồm: Sưng nề gò má phải, sưng khuỷu tay phải, xây xước ngón 1 bàn chân trái tại thời điểm giám định đã lành, không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da.

* Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau tổng hợp là: 12% (mười hai phần trăm).

- Vật tác động: Vật tày, cứng; vật tày có cạnh và vật tày có bề mặt không B phẳng.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương để lại sẹo nằm dọc vùng chẩm phải, cách tai phải 2cm, bờ nham nhở không dính da xung quanh sẹo, kích thước (2 x 0,1)cm, là do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái.

+ Gãy xương cung tiếp gò má phải. Sưng nề gò má phải là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái.

+ Xây xát để lại sẹo gối trái là do tác động trực tiếp có tính chà xát, mài mòn với vật tày có bề mặt không B phẳng hướng từ trước ra sau.

Tại Văn bản số 353 ngày 25/11/2022, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, về việc tách tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Trần Lý B, thể hiện:

+ Vết thương để lại sẹo nằm dọc vùng chẩm phải, cách tai phải 2cm, bờ nham nhở không dính da xung quanh sẹo, kích thước (2 x 0,1)cm, tỷ lệ: 1%.

+ Xây xát để lại sẹo gối trái, kích thước (2,5 x 1)cm, tỷ lệ: 2%.

+ Gãy xương cung tiếp gò má phải, tỷ lệ: 9%.

+ Chấn thương phần mềm, gồm: Sưng nề gò má phải, sưng khuỷu tay phải, xây xước ngón 1 bàn chân trái tại thời điểm giám định đã lành, không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da, tỷ lệ: 0%.

* Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau tổng hợp là: 12% (mười hai phần trăm).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 653/Tgt- TTPY, ngày 21/7/2022, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận thương tích của Nguyễn Văn V:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương để lại sẹo dọc theo đuôi cung mày trái, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo, kích thước (3 x 0,1)cm.

+ Chấn thương phần mềm khác: Sưng nề đỉnh đầu phải tại thời điểm giám định đã lành, không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da.

* Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau tổng hợp là: 3% (ba phần trăm).

- Vật tác động: Vật tày, cứng và vật tày có cạnh.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Sưng nề đỉnh đầu phải là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng.

+ Vết thương để lại sẹo dọc theo đuôi cung mày trái, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo, là do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

Đối với Nguyễn Tuấn K không bị thương tích gì.

Tại bản cáo trạng số 135/CT-VKS TPBMT ngày 21 tháng 04 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, để xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Tuấn K, phạm tội " Cố ý gây thương tích", theo quy định khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tp. Buôn Ma Thuột giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt:

- Căn cứ điểm khoản 1 Điều 134; các Điểm b, i, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ: 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 134; các Điểm b, e, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K từ: 06 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

-Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị cáo Nguyễn Tuấn K là người dưới 18 tuổi và không có tài sản riêng, nên đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 584, 586, 590 Bộ luật dân sự; Nghị định 38/2022/NĐ- CP ngày 16/02/2022 của Chính phủ; Nghị quyết 02/2022/NQ- HĐTP TANDTC ngày 06/9/2022, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải bồi thường cho anh Trần Lý B các khoản chi phí hợp lý sau.

+ Tiền thuê xe Taxi đi lại trong thời gian anh B điều trị thương tích là: 1.000.000 đồng.

+ Tiền thuốc, viện phí và chi phí điều trị thương tích là: (3.631.310 đồng- 2.858.477 đồng, là tiền cơ quan Bảo hiểm y tế đã trả)= 772.833 đồng.

+ Tiền anh B khám bệnh phục vụ việc giám định thương tích là 969.600 đồng.

+ Tiền thu nhập thực tế của anh Trần Lý B bị mất là: (3.640.000 đồng: 26 ngày) x 10 ngày= 1.400.000 đồng.

+ Tiền thu nhập thực tế của chị Nguyễn Thị Mai T bị mất trong thời gian chăm sóc anh B là: (3.640.000 đồng: 26 ngày) x 10 ngày= 1.400.000 đồng.

+ Tiền bồi dưỡng hồi phục sức khỏe là: 15.000.000 đồng.

+ Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm tương đương 30 tháng lương cơ sở là (30 x 1.490.000 đồng/tháng)= 44.700.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn V phải bồi thường cho anh B là 65.242.433 đồng và được khấu trừ số tiền bị cáo V và bị cáo Nguyễn Tuấn K đã bồi thường cho anh B trước đó là 20.000.000 đồng. Do đó, bị cáo V phải tiếp tục bồi thường cho anh B số tiền là: 45.242.433 đồng (bốn mươi lăm triệu hai trăm bốn mươi hai ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng).

- Chấp nhận bị cáo Nguyễn Văn V không yêu cầu anh Trần Lý B phải bồi thường chi phí điều trị thương tích do hành vi của anh B dùng tay chân đánh bị cáo gây thương tích.

Tại phiên tòa bị hại anh Trần Lý B tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn K đã dùng cục đá có kích thước khoảng (4 x 6)cm đánh gây thương tích cho anh B và hình phạt Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đề nghị đối với các bị cáo là không phù hợp nên đề nghị không cho các bị cáo được hưởng án treo. Đối với mức bồi thường dân sự anh B đồng ý với đề nghị của Viện kiểm sát đưa ra và không có yêu cầu gì khác.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại tranh luận: Đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát, việc bồi thường dân sự và mức hình phạt đối với các bị cáo mà Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị làm rõ ý kiến của bị hại về việc bị cáo Nguyễn Tuấn K đã dùng cục đá đánh bị hại gây thương tích.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn K tranh luận: Bị cáo Nguyễn Tuấn K có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi phạm tôi là người dưới 18 tuổi nhận thức chưa đầy đủ, phạm tội do bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại gây ra nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất như Viện kiểm sát đề nghị.

Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Tuấn K đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã gây ra và không tranh luận gì thêm; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất như Viện kiểm sát đã đề nghị vì các bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đối với mức bồi thường cho anh B như Viện kiểm sát đề nghị là 65.242.433 đồng, bị cáo Nguyễn Văn V đồng ý bồi thường thay cho bị cáo Nguyễn Tuấn K và đồng ý bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 45.242.433 đồng; bị cáo Nguyễn Tuấn K và người giám hộ cho bị cáo không có ý kiến gì về việc bồi thường.

Đối đáp đại diện Viện kiểm sát nêu quan điểm: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà ngày hôm nay anh Trần Lý B khai: "Tại khu vực ngã ba đường Phan H Chú giao với đường hẻm 114 Phan H Chú, phường K, trong lúc đánh nhau thì bị cáo K đứng đối diện anh B và dùng cục đá kích thước khoảng (4 x 6)cm đánh một cái trúng vào vùng đầu của B làm anh B ngất xỉu té ngã xuống đường. Và ngoài các bị cáo ra thì còn có khoảng 02- 03 nam thanh niên khác dùng tay chân đánh anh B'', còn chị Nguyễn Thị Mai T khai: "Chị T thấy các bị cáo K và V cùng khoảng 02- 03 người nam thanh niên dùng tay chân đánh anh B. Sau đó có một nam thanh niên cầm cục đá đập một cái vào phía sau đầu của anh B. Ngay sau đó anh B ngã nằm ngất xỉu xuống đường''. Trong khi đó lời khai của những người làm chứng là anh Lê Gia H, chị Hoàng Bích Châu G và chị Nguyễn Thị Phương THên đều khẳng định tại khu vực ngã ba chỉ có các bị cáo V và K tham gia đánh anh B và trong lúc đánh nhau không ai dùng hung khí gì. Trong 03 Video clip ghi lại diễn biến vụ việc do Cơ quan điều tra thu giữ (có sự tham gia xem xét của anh B), thì không thấy ai dùng hung khí gì để đánh nhau. Mặt khác, bản kết luận giám định của cơ quan pháp y về cơ chế hình thành thương tích đối với: "Vết thương để lại sẹo nằm dọc vùng chẩm phải, cách tai phải 2cm, kích thước (2 x 0,1)cm, của anh B'' là do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ sau ra trước**,** từ phải qua trái. Kết luận về cơ chế hình thành thương tích trên phù hợp với lời khai của bị cáo K về việc anh B đi lùi vướng vào xe máy của người dân nên bị té ngã về phía sau và anh B cũng thừa nhận là trong lúc đánh nhau anh B bị vướng vào xe máy nên bị té ngã. Như vậy, lời khai của anh B và chị T có mâu thuẫn về người đã dùng hung khí đánh vào vùng đầu anh B; mâu thuẫn với lời khai của người

làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất, nhưng cũng như tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo K không thừa nhận đã dùng đá đánh anh B. Do vậy, không có căn cứ khẳng định bị cáo K đã dùng đá đánh anh B gây thương tích cũng như có người khác tham gia cùng các bị cáo đánh anh B như lời khai của chị T và anh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn trong cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường về sức khoẻ của người khác nên vào khoảng 17 giờ vào ngày 29/6/2022, tại khu vực đường hẻm:114 P, phường K, thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo Nguyễn Văn V đã có hành vi dùng tay chân đánh anh Trần Lý B, anh B cũng dùng tay chân đánh lại V. Lúc này, con ruột của V là bị cáo Nguyễn Tuấn K thấy vậy cũng cùng với V dùng tay chân đánh anh B. Hậu quả, anh B bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 12% (mười hai phần trăm); V bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3% (ba phần trăm); K không bị thương tích gì.

Hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Tuấn K phạm tội: "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ.

-Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Tuấn K không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

+ Đối với bị cáo Nguyễn Văn V: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường cho bị hại, có bố ruột là Liệt sỹ. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s, x Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn K: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội do bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại gây ra; bị cáo đã tác động Nguyễn Văn V bồi thường cho bị hại. Ngoài ra, ông nội của bị cáo là Liệt sĩ. Mặt khác, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên về nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo b, e, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án do hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vốn quý và được pháp luật quan tâm bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật xâm hại đến sức khỏe của người khác đều bị pháp luật nghiêm trị. Do đó, cần Tết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra thì mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên lỗi một phần do người bị hại là vì sau khi mọi người can ngăn không cho đánh nhau nữa thì sau khi quay về nhà bị hại đã dùng chân đạp vào người bị cáo Nguyễn Tuấn K trước nên bị cáo K và bị cáo V đã gây thương tích cho bị hại.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn V và Nguyễn Tuấn K gây thương tích cho anh B. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn V là người có lỗi trực tiếp và chính bị cáo là người gây sự đánh anh B trước nên hình phạt đối với bị cáo cần phải nghiêm khắc hơn bị cáo K. Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn K tuy là người thực hiện hành vi phạm tội với vai trò tích cực, nhưng xét thấy động cơ phạm tội của bị cáo là nhằm bênh vực bị cáo V. Mặt khác, bị cáo phạm tội do có một phần lỗi của người bị hại và tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo ít nghiêm khắc hơn bị cáo V là phù hợp.

Xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Tuấn K có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo chưa có án tích nên đủ điều kiện để cải tạo tại địa phương không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ răn đe để trở thành công dân tốt.

[5] Trong vụ án này:

Đối với việc anh Trần Lý B khai: "Trong lúc các bị cáo B và K đánh nhau tại khu vực ngã ba đường Phan H Chú giao với đường hẻm 114 P, phường K, thì K đã dùng cục đá kích thước khoảng (4 x 6)cm đánh một cái trúng vào vùng đầu của B gây thương tích. Và ngoài K và V ra thì còn có khoảng 02- 03 nam thanh niên khác dùng tay chân đánh ông B''; chị Nguyễn Thị Mai T (vợ của anh B) khai: "Chị T chạy ra khu vực ngã ba thì thấy K và V cùng khoảng 02- 03 người nam thanh niên đang dùng tay chân đánh ông B. Sau đó có một nam thanh niên cầm cục đá (do lộn xộn và hoảng loạn nên chị T không nhớ rõ đặc điểm người này cũng như đặc điểm cục đá), đập một cái vào phía sau đầu của anh B. Ngay sau đó ông B ngã nằm ngất xỉu xuống đường. Tuy nhiên, lời khai của những người làm chứng gồm: Anh Lê Gia H, chị Hoàng Bích Châu G (sinh năm 2001; trú tại: L gia 5, Tổ dân phố 1, phường K, thành phố Buôn Ma Thuột, là những người trực tiếp can ngăn các bị cáo) và chị Nguyễn Thị Phương T(sinh năm 2003; trú tại: L gia 9, Tổ dân phố 3, phường K, thành phố Buôn Ma Thuột, là người dạy học cùng chị T tại nhà anh B), đều khẳng định tại khu vực ngã ba chỉ có các bị cáo K và V tham gia đánh nhau với anh B và trong lúc đánh nhau không ai dùng hung khí gì. Mặt khác, hình ảnh trong 03 video clip do anh Trần Lý B, chị Lê Thị Như Q và bà Nguyễn Thị Bích L giao nộp đều thể hiện hai bên chỉ đánh nhau B tay, chân và không có ai dùng hung khí gì. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nhưng bị cáo Nguyễn Tuấn K không thừa nhận đã dùng đá đánh ông B. Do vậy, không có căn cứ khẳng định bị cáo K đã dùng đá gây thương tích cho anh B như lời khai của chị T và anh B là phù hợp.

Đối với hành vi của anh Trần Lý B dùng tay chân đánh gây thương tích cho bị cáo Nguyễn Văn V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% (ba phần trăm). Do hành vi không cấu thành tội phạm, nên Công an thành phố Buôn Ma Thuột quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Lý B về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự", theo quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2021NĐ-CP ngày 31/12/2021

của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình, là đúng quy định của pháp luật là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường tại phiên Tòa nên: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V và bị cáo Nguyễn Tuấn K phải bồi thường cho anh Trần Lý B tổng số tiền 65.242.433 đồng, trừ đi số tiền Nguyễn Văn V và Nguyễn Tuấn K đã bồi thường 20.000.000 đồng.

Do bị cáo Nguyễn Tuấn K là người chưa thành niên và không có tài sản riêng. Mặt khác bị cáo Nguyễn Văn V đồng ý bồi thường thay cho phần của bị cáo K. Vì vậy, buộc bị cáo Nguyễn Văn V tiếp tục phải bồi thường số tiền 45.242.433 đồng cho anh Trần Lý B.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo Nguyễn Tuấn K được miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Văn V là con liệt sỹ nên bị cáo Nguyễn Văn V được miễn toàn bộ số tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 134; các Điểm b, i, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Nguyễn Văn V: 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn V có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Bị cáo Nguyễn Văn V phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật T hành án hình sự.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 134; các Điểm b,e, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Nguyễn Tuấn K: 07(Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn

Tuấn K cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Tuấn K có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Bị cáo Nguyễn Tuấn K phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật T hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về T hành án hình sự.

***** Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 586, 590 của Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải tiếp tục bồi thường cho anh Trần Lý B số tiền 45.242.433 đồng (Bốn mươi lăm triệu hai trăm bốn mươi hai ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng).

Áp dụng khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất trong giai đoạn T hành án khi có đơn yêu cầu T hành án.

-Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn V và bị cáo Nguyễn Tuấn K được miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được T hành theo quy định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được T hành án dân sự, người phải T hành án dân sự có quyền thỏa thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật T hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Văn Vĩ